

Số: 70/2026/QĐST-HNGĐ

Thanh Hóa, ngày 10 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 48/2026/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 02 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Ngân Thị B, sinh năm: 1987

CCCD số: 038187042977; Cấp ngày: 14/9/2021; Nơi cấp: Cục C về TTXH.

Địa chỉ: Thôn B, xã C, tỉnh Thanh Hóa.

- Bị đơn: Anh Hà Văn P, sinh năm: 1984

Căn cước số: 038084052043; Cấp ngày: 29/10/2024; Nơi cấp: Bộ C1.

Địa chỉ: Thôn B, xã C, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 1 điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết 326/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Ngân Thị B và Hà Văn P.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Ngân Thị B và Hà Văn P thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Ngân Thị B và anh Hà Văn P có 02 con chung là cháu Hà Thị Hương T, sinh ngày: 27/01/2006 và Hà Phương T1, sinh ngày: 13/5/2017. Cháu T đã thành niên nên các bên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Ly hôn các bên thống nhất giao cháu Hà Phương T1 cho anh P trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến tuổi thành niên, chị B không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Chị B có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản: Chị Ngân Thị B và anh Hà Văn P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị B, anh P đều là người dân tộc thiểu số (dân tộc Thái) cư trú tại vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, anh chị đã có đơn xin miễn án phí nên B, anh P được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND khu vực 12-Thanh Hóa;
- UBND xã Cổ Lũng, tỉnh Thanh Hóa (ĐKKH số 87/2005, ngày 22/4/2005 tại UBND xã Lũng Cao, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa);
- Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Trọng Sơn